

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày 22-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Căn
2. Bà Nguyễn Thị Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hùng Vĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

* *Họ và tên:* **Bùi Thị C** (Tên gọi khác: không); giới tính: nữ; sinh ngày 15/10/1974, tại: Thủy Nguyên, Hải Phòng; nơi ĐKKHTT: không có; nơi ở hiện tại: ngách 01, ngõ 219, đường T, khu 3, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị T1, đã chết; anh chị em ruột: có 08 người, bị cáo là thứ 8; chồng: Lý Văn Ch, sinh năm 1969; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2002; hiện chồng, con đều cư trú ở Trung Quốc và mang quốc tịch Trung Quốc; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/4/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

- Đào Thị T2, sinh năm 1986, địa chỉ: khu 8, phường Hải H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Bùi Thị L, sinh năm 1969, địa chỉ: khu 3, phường Hải H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

* *Người chứng kiến*: Dương Thị Lê D, sinh năm 1996, địa chỉ: khu 1, phường K, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, Tổ công tác của Công an phường H, thành phố Móng cái phối hợp với Công an thành phố Móng Cái kiểm tra phòng trọ của Bùi Thị C ở số 11, ngách 01, ngõ 219, đường Trần Quốc T thuộc khu 3, phường H, thành phố Móng Cái, đã phát hiện, bắt quả tang Bùi Thị C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của C: trên nền nhà trong phòng trọ 03 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (2,5x02)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng, 02 vỏ túi nilon kích thước (2,5x02)cm và 01 mảnh giấy màu trắng kích thước (15x10) cm.

Tại bản Kết luận giám định số 657/KL-GĐMT ngày 26/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon thu của Bùi Thị C là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,443 gam (không phải bốn trăm bốn mươi ba gam).

Quá trình điều tra, Bùi Thị C khai nhận: Tối ngày 17/4/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy “đá” và biết Đào Thị T2 (sinh năm 1991, trú tại: số nhà 195, đường Trần Nhân Tông thuộc khu 8, phường H, thành phố Móng Cái) là cháu của C, có thể lấy được ma túy nên C đã đến nơi ở của T2 nhờ mua hộ 300.000 đồng ma túy. T2 đồng ý và đi ra ngoài khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho C 01 túi ma túy “đá”. C mượn của T2 bộ bình sử dụng ma túy rồi một mình sử dụng hết túi ma túy trên. Sau khi sử dụng ma túy, C đưa cho T2 1.000.000 đồng nhờ mua tiếp ma túy. T2 nhận tiền rồi đi ra ngoài khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho C 01 túi ma túy. C cho T2 100.000 đồng, rồi mang túi ma túy về phòng trọ của mình cất giấu. Sáng ngày 20/4/2022, C lấy túi ma túy ra, đang chia vào các túi nhỏ để sử dụng dần, thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, ban đầu Bùi Thị C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKS-MC, ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Bùi Thị C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị C khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy.

* *Phần tranh luận*: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bùi Thị C từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/4/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,29 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 02 túi nilon và 01 mảnh giấy màu trắng thu giữ trong vụ án.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, bản ảnh, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, cùng toàn bộ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, tại phòng trọ số 11, ngách 01, ngõ 219, đường T thuộc khu 3, phường H, thành phố Móng Cái, Bùi Thị C có hành vi cất giấu trái phép 0,443g (không phẩy bốn bốn ba gam) Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Bùi Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Bùi Thị C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c)...Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"...

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền

quản lý Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển; gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tuyên truyền phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng gồm:

- 0,29 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định hoàn lại đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn theo kết luận giám định số 657/KL-KTHS ngày 26/4/2022, đây là vật nhà nước cấm cần tịch thu tiêu hủy và 02 (hai) túi nilon trong suốt, miệng các túi đều có khóa kẹp nhựa kích thước mỗi túi khoảng (2,5x02)cm, bên trong các túi không đựng gì; 01 (một) mảnh giấy màu trắng, kích thước khoảng (15x10) cm, là vật chứng trong vụ án không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với Đào Thị T2, ngay sau khi bắt giữ Bùi Thị C, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T2 và triệu tập T2 lên lấy lời khai, tuy nhiên qua khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan, T2 không thừa nhận việc mua hộ ma túy cho C. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho C và T2 đối chất. Hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Đào Thị T2.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Bùi Thị C (tên gọi khác: không)

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Bùi Thị C** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,29 gam Methamphetamine vật chứng trong vụ án, sau giám định hoàn lại niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 657/KL-KTHS mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 657 ngày 26/4/2022”.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi nilon trong suốt, miệng các túi đều có khóa kẹp nhựa kích thước mỗi túi khoảng (2,5x02)cm, bên trong các túi không đựng gì và 01(một) mảnh giấy màu trắng, kích thước khoảng (15x10)cm, vật chứng không có giá trị.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 93/2022/THA ngày 04/8/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.)

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thị C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Bùi Thị C. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra (CA tp Móng Cái);
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn